

Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 07 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 79/2022/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người giám gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Theo đơn yêu cầu và tại phiên hòa giải, chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn A thống nhất như sau:

Chị Đ và anh A chung sống vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C vào ngày 23/11/2010. Sau thời gian chung sống vợ chồng không còn hạnh phúc, do bất đồng quan điểm sống. Nay chị Đ và anh A thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Văn N, sinh ngày 13/10/2005. Khi ly hôn, chị Đ và anh A thống nhất thỏa thuận chị Đ được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Văn N. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Đ không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn A có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Đ và anh A mỗi người đồng ý nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn A thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị Đ được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Văn N, sinh ngày 13/10/2005. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Đ không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình: Anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị Đ đồng ý chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh A, chị Đ đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007281, ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND HCL;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS HCL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Trần Văn Đô**

